

ĐỀ CHÍNH THỨC

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
I		<b>ĐỌC HIỂU</b>	<b>3,0</b>
	1	Phương thức biểu đạt chính: Nghị luận	0,50
	2	- Vì niềm đam mê đặc biệt với các kiểu chữ. - Việc Steven Jobs theo học khóa luyện viết chữ đẹp đã giúp ông học hỏi mọi thứ về các kiểu chữ, khoảng cách giữa các tổ hợp kí tự khác nhau và kỹ thuật in.	0,25 0,25
	3	Tác giả kể chuyện về sự thành công của Steve Jobs nhằm: - Chứng minh cho quan điểm: Mỗi cá nhân đều có những đặc điểm tuyệt vời riêng. - Tác động đến nhận thức của người đọc, bồi đắp niềm tin, quyết tâm theo đuổi niềm đam mê... để có thể thành công trong cuộc sống.	0,50 0,50
	4	Nêu rõ quan điểm đồng tình hoặc không đồng tình; có cách lí giải hợp lí, thuyết phục.	1,0
II		<b>LÀM VĂN</b>	
	1	<b>Viết đoạn văn (khoảng 200 chữ) trình bày suy nghĩ về ý nghĩa của sự khác biệt đối với mỗi người.</b>	<b>2,0</b>
		a. Đảm bảo yêu cầu về hình thức đoạn văn. Đoạn văn có thể được trình bày theo cách quy nạp, diễn dịch, móc xích, song hành hoặc tổng - phân - hợp.	0,25
		b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận. Ý nghĩa của sự khác biệt đối với mỗi người.	0,25
		c. Triển khai vấn đề nghị luận, vận dụng tốt các thao tác lập luận để làm sáng tỏ vấn đề. <i>Thí sinh có thể có nhiều cách trình bày khác nhau miễn là hợp lí, thuyết phục. Quan điểm đưa ra không trái với chuẩn mực đạo đức và pháp luật. Giám khảo có thể tham khảo gợi ý sau:</i> - Sự khác biệt giúp ta có những suy nghĩ độc lập, táo bạo; thể hiện được phong cách, cá tính và sự sáng tạo. - Sự khác biệt giúp chúng ta tránh sự máy móc, sáo rỗng từ đó làm cho cuộc sống đa dạng, phong phú, sinh động hơn. - Sự khác biệt mang dấu ấn cá nhân nhưng không phải là sự tiêu cực, lập dị. - Có những suy nghĩ, hành động và cái nhìn cởi mở về cuộc sống sẽ giúp con người có được cơ hội thành công.	1,0 0,25 0,25 0,25
		d. Chính tả, dùng từ, đặt câu.	0,25
		Đảm bảo quy tắc chính tả, dùng từ, đặt câu.	
		e. Sáng tạo. Có cách diễn đạt sáng tạo, thể hiện suy nghĩ sâu sắc, mới mẻ về vấn đề nghị luận.	0,25
	2	<b>Cảm nhận về đẹp của dòng sông Hương trong hai đoạn trích (Ai đã đặt tên cho dòng sông) để làm nổi bật nét tài hoa trong bút kí của Hoàng Phủ Ngọc Tường.</b>	<b>5.0</b>
		a. Đảm bảo cấu trúc của bài nghị luận. Có đủ các phần mở bài, thân bài, kết bài. Mở bài nêu được vấn đề, thân bài triển khai được vấn đề, kết bài kết luận được vấn đề.	0,25

	b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận.	0,50
	Cảm nhận về vẻ đẹp của dòng sông Hương trong hai đoạn trích ( <i>Ai đã đặt tên cho dòng sông</i> ) để làm nổi bật nét tài hoa trong bút kí của Hoàng Phủ Ngọc Tường.	
	c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm; vận dụng tốt các thao tác lập luận; kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng.	3,5
	<i>Thí sinh có thể trình bày theo nhiều cách nhưng cần đáp ứng các yêu cầu sau:</i>	
	<b>* Giới thiệu khái quát về tác giả, tác phẩm và vấn đề cần nghị luận.</b>	0,50
	<b>* Cảm nhận về vẻ đẹp của sông Hương trong hai đoạn trích:</b>	
	<b>- Vẻ đẹp của sông Hương trong đoạn trích thứ nhất:</b>	
	+ Sông Hương như người gái đẹp nằm ngủ mơ màng giữa cánh đồng Châu Hóa đầy hoa dại. Chính khung cảnh thơ mộng, hoang sơ của ngoại ô xứ Huế đã tạo nên nét đẹp rất riêng cho dòng sông.	0,50
	+ Dòng sông liên tục chuyển dòng, mềm mại, uyển chuyển như người con gái dịu dàng, tình tứ đang trong hành trình tìm kiếm tình yêu của cuộc đời mình.	0,50
	+ Được miêu tả bằng các từ ngữ gợi hình, gợi cảm; cách ngắt nhịp linh hoạt và nghệ thuật nhân hóa... khiến cho sông Hương trở nên có hồn và tình tứ hơn.	0,25
	<b>- Vẻ đẹp của sông Hương trong đoạn trích thứ hai:</b>	
	+ Khi về đến thành phố Huế, sông Hương mang vẻ đẹp trẻ trung, vui tươi khi chảy qua những bãi xanh biếc; nó soi bóng hình ảnh chiếc cầu Tràng Tiền như những vành trăng non in ngần trên nền trời.	0,50
	+ Dòng sông mang nét thơ mộng, dịu dàng, tình tứ, kín đáo như một tiếng <i>vâng</i> không nói ra của tình yêu.	0,50
	+ Sông Hương được miêu tả qua những tính từ gợi cảm, những hình ảnh giàu chất thơ, biện pháp so sánh, nhân hóa... đã nhấn mạnh được những đắm say trong khao khát của dòng sông khi về với Huế.	0,25
	<b>* Đánh giá về bút kí của Hoàng Phủ Ngọc Tường:</b>	
	+ Sông Hương được miêu tả trong hai đoạn trích mang đến cho Huế vẻ đẹp thơ mộng, gợi cảm. Qua đó thể hiện tình yêu tha thiết của Hoàng Phủ Ngọc Tường với Huế.	0,25
	+ Lối hành văn uyển chuyển, súc tích, hướng nội; ngôn từ gợi cảm, giàu hình ảnh cho thấy sự tinh tế, chất trí tuệ, tài hoa trong bút kí của Hoàng Phủ Ngọc Tường.	0,25
	d. Chính tả, dùng từ, đặt câu.	0,25
	Đảm bảo quy tắc chính tả, dùng từ, đặt câu.	
	e. Sáng tạo	0,50
	Có cách diễn đạt sáng tạo, thể hiện suy nghĩ sâu sắc, mới mẻ về vấn đề nghị luận.	
	<b>ĐIỂM TOÀN BÀI THI I + II = 10,00 điểm</b>	

----- Hết -----